

Số: 5781 /TCT-QLN

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2017

V/v gia hạn nộp tiền thuế, tiền phạt chậm
nộp

Kính gửi: Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long
(Địa chỉ: Phường Phúc Thắng, Thị xã Phúc Yên, Vĩnh Phúc)

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 571/TLT-TCKT ngày 17/11/2017 của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long về việc gia hạn nộp tiền thuế, tiền phạt chậm nộp. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 2 Điều 103 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định hành vi vi phạm pháp luật về thuế của người nộp thuế: “2. *Chậm nộp tiền thuế.*”

- Tại Khoản 1 Điều 106 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định xử phạt đối với hành vi chậm nộp tiền thuế:

“1. *Người nộp thuế có hành vi chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và bị xử phạt 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.*”

- Tại Điều 109 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm pháp luật về thuế:

“1. *Đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 103 của Luật này thì thẩm quyền xử phạt được thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.*

2. *Đối với hành vi quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 103 của Luật này thì thủ trưởng cơ quan quản lý thuế, Cục trưởng Cục điều tra chống buôn lậu, Cục trưởng Cục kiểm tra sau thông quan thuộc Tổng cục Hải quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế.*”

- Tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 111 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định về miễn xử phạt vi phạm pháp luật về thuế:

“1. *Người bị xử phạt vi phạm pháp luật về thuế có quyền đề nghị miễn xử phạt vi phạm pháp luật về thuế trong trường hợp gặp thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc trường hợp bất khả kháng khác.*

3. *Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục miễn xử phạt.*”

- Tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định miễn xử phạt vi phạm pháp luật về thuế và thẩm quyền miễn xử phạt:

“1. Người nộp thuế bị xử phạt vi phạm pháp luật về thuế có quyền đề nghị miễn xử phạt vi phạm pháp luật về thuế trong trường hợp gặp thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc trường hợp bất khả kháng khác. Mức miễn phạt tối đa không quá giá trị tài sản, hàng hoá bị thiệt hại.

3. Thủ trưởng cơ quan thuế có trách nhiệm xem xét miễn xử phạt vi phạm pháp luật về thuế khi nhận được hồ sơ đề nghị miễn xử phạt của người nộp thuế đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền xử lý của mình hoặc của cấp dưới theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.”

- Tại Khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 quy định Điều 106 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 106. Xử lý đối với việc chậm nộp tiền thuế

1. Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và tiền chậm nộp theo mức lũy tiến 0,05%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp đối với số ngày chậm nộp không quá chín mươi ngày; 0,07%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp đối với số ngày chậm nộp vượt quá thời hạn chín mươi ngày.”

- Tại Khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi bổ sung Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 quy định: *“1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2013.”*

- Tại Khoản 4 Điều 5 Luật sửa đổi bổ sung Luật Quản lý thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi bổ sung Khoản 1 Điều 106 như sau:

“1. Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và tiền chậm nộp theo mức 0,05%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.”

- Tại Khoản 3 Điều 3 Luật sửa đổi bổ sung Luật Quản lý thuế số 106/2016/QH13 ngày 6/4/2016 sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 106 như sau:

“1. Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và tiền chậm nộp theo mức bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.”

Căn cứ các quy định trên, thời điểm trước ngày 01/07/2013 (ngày Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế có hiệu lực) thì việc xử lý miễn phạt chậm nộp thuế trong trường hợp người nộp thuế gặp thiên tai hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Khoản 1 Điều 111 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 25 Nghị Định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ.

Sau thời điểm Luật quản lý thuế số 21/2012/QH13 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013 thì người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ số tiền thuế và tiền chậm nộp theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13, Luật Quản lý thuế số 71/2014/QH13 và Luật Quản lý thuế số 106/2016/QH13.

Như vậy, trường hợp Công ty xảy ra hỏa hoạn ngày 20/03/2016 thì không thuộc đối tượng miễn tiền chậm nộp.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- PTCTg Phi Văn Tuấn (để b/c);
- Vụ PC- TCT;
- Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc;
- Website TCT; ✓
- Lưu: VT, QLN (2b). 10

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ NỢ VÀ CCNT
PHÓ VỤ TRƯỞNG

